

**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**  
**SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**  
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP*  
*ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**KHAI THÁC THỦY LỢI ĐÀ NẴNG**  
**MST: 0400228295**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 6 năm 2020

Năm báo cáo: 2019

**1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước (2016-2018) và năm báo cáo 2019:**

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019
1	Sản lượng chủ yếu sản xuất					
a)	Diện tích tưới nước ( <i>sản phẩm dịch vụ công ích</i> )	ha	3.877	4.456	4.432	4.379
b)	Tạo nguồn, cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp	1.000 m <sup>3</sup>	6.477	291	9.997	26.703
c)	Sản lượng nước sạch tiêu thụ (hoạt động cấp nước sinh hoạt nông thôn)	1.000 m <sup>3</sup>	616	546	352	442
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	12	8	10	16
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(0,3)	(2,6)	0,06	2,1
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	0,4	0,3	0,7	2,2
5	Tổng lao động	Người	59	60	58	59
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	4,4	4,8	4,8	5,9
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,3	1,3	1,3	1,3
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	3,1	3,5	3,5	4,6

**2. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước:**

Lĩnh vực hoạt động chính của công ty là tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp. Trong những năm gần đây, công ty đã được nhà nước đầu tư xây dựng các công trình nhằm hỗ trợ tốt hơn cho công tác tưới, cụ thể một số công trình trọng điểm như sau:

- Lắp đặt tấm đan kênh An Tân: 260 triệu đồng (năm 2016);
- Bê tông hóa kênh N7-2 An Trạch: 2.154 triệu đồng (năm 2016-2017);
- Xử lý tuyến kênh thủy lợi của hồ chứa nước Hòa Trung đi qua khu CNTT tập trung: 1.917 triệu đồng (năm 2017-2018);
- Bê tông hóa kênh N1-2 trạm bơm Túy Loan (L=1.215m): 1.037 triệu đồng (năm 2018);
- Bê tông hóa kênh N7-1 trạm bơm An Trạch (L=563m): 1.001 triệu đồng (năm 2018);
- Sửa chữa hệ thống công áp lực của 04 hồ chứa (hồ Tân An, hồ Truong Đá Bạc, hồ An Nhơn, hồ Hồ Lãng): 935 triệu đồng (năm 2018);
- Sửa chữa hồ chứa nước Hốc Gối, xã Hòa Nhơn: 1.983 triệu đồng (năm 2018).

### **3. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:**

#### *a) Thuận lợi:*

- Được UBND thành phố, các sở, ban ngành liên quan và các cấp chính quyền địa phương quan tâm tạo nhiều điều kiện thuận lợi để đơn vị hoàn thành nhiệm vụ;
- Tổ chức tốt các phong trào thi đua, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần CBCNV đã động viên được mọi người nêu cao tinh thần đoàn kết, tự chủ, sáng tạo, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### *b) Khó khăn:*

- Đợt mưa lũ diễn ra từ ngày 08 đến ngày 15 tháng 12 năm 2018 đã gây bồi lấp, sạt lở khối lượng lớn các hạng mục công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt nông thôn. Do đó, CBCNV vừa phải khắc phục từng phần vừa phải tập trung phục vụ tưới tiêu, cấp nước sinh hoạt nên gặp không ít khó khăn;
- Tình hình thời tiết diễn biến bất thường, lượng mưa thấp hơn từ 50-60% so với trung bình nhiều năm, nắng nóng kéo dài ở vào nhiệt độ cao 39-40<sup>0</sup>C, nhu cầu dùng nước đối với sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt nông thôn rất lớn, làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, vận hành, điều tiết nước của các hệ thống công trình. Mực nước ở các hồ chứa xuống nhanh, nhất là hồ chứa nước Đồng Nghệ, Hồ Trảy, Trước Đông và đập dâng Phước Hưng, đòi hỏi phải lắp đặt các trạm bơm điện, bơm dầu để chống hạn;
- Hoạt động của thủy nông nội đồng chưa được tập trung dẫn đến thất thoát, lãng phí nước trong quá trình cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp;
- Việc sử dụng nước và thực hiện các quy định trong quản lý hệ thống đường ống sau đồng hồ cũng như việc bảo vệ các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn của một số hộ dân vẫn còn hạn chế./.